

Bản án số: 25/2025/HS-PT
Ngày 22/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HUNG YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Trung Thực và ông Hoàng Tuấn Trọng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thủy Quyên - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Bà Phùng Thị Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 22/5/2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/HSPT ngày 23/4/2025 đối với bị cáo Chu Văn Th, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 18/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

- Bị cáo có kháng cáo:

Chu Văn Th, sinh năm 1997; nơi cư trú: thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Chu Văn C và bà Trịnh Thị Ch; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 03/10/2023, bị Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt).

- Bị hại: Anh Đặng Đình Quang Ch, sinh năm 1996; Trú tại: Số D, phường E, thành phố G, tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

Trong vụ án còn có 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do anh Chu Văn Th, sinh năm 2005 ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên nợ tiền anh Nguyễn Mạnh Đ sinh năm 1997 ở thôn Vệ Dương, xã Tân Phúc (nay là xã Quang Vinh), huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên từ năm 2023 đến nay

chưa trả, nên chiều ngày 24/02/2024, anh Đ điều khiển xe ô tô nhãn hiệu KIA, BKS: 89A - 065.32 chở anh Đặng Đình Quang Ch sinh năm 1996 ở Số D, phường E, thành phố G, tỉnh Hải Dương là bạn, đến nhà anh Th để đòi tiền. Khi anh Đ, anh Ch đến nhà anh Th thì anh Th không có nhà, lúc này chỉ có bố mẹ anh Th là ông Chu Văn H sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị Hà Ph sinh năm 1980 đang ở nhà; anh Đ, anh Ch vào nói chuyện với ông H, bà Ph về việc anh Th nợ tiền anh Đ và bảo ông H, bà Ph thu xếp trả nợ thay cho anh Th thì hai bên xảy ra mâu thuẫn to tiếng, ông H và anh Ch dùng tay giằng co, xô đẩy nhau, thấy vậy bà Ph sợ anh Ch đánh ông H nên chạy ra góc lán để xe lấy 01 con dao cũ, loại dao mác dài khoảng 40cm, rộng 04cm của gia đình, đã lâu không sử dụng, tay phải bà Ph cầm con dao dơ lên về phía anh Ch và nói “*mày buông ra, mày mà đánh chồng tao thì tao chém mày*” thì anh Ch buông tay không giằng co với ông H nữa, lúc này bà Ph vẫn cầm con dao đứng cách anh Ch khoảng 04m ở sân chửi nhau với anh Ch, còn ông H gọi điện cho anh Chu Biên C sinh năm 1993 là em họ ở cùng thôn với ông H đến để nói chuyện, can ngăn. Khoảng 05 phút sau anh C đi đến thấy bà Ph trên tay đang cầm con dao, anh C sợ bà Ph dùng dao để đánh nhau nên can ngăn bảo bà Ph bỏ con dao xuống sân, rồi đứng nói chuyện với anh Ch, anh Đ thì giữa anh C và anh Ch, anh Đ lại xảy ra mâu thuẫn lời qua tiếng lại; lúc này vào khoảng 18 giờ cùng ngày Chu Văn Th sinh năm 1997 là em ruột anh C ở cùng thôn với anh C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 89B1 - 685.31 đang trên đường đi cắt tóc qua nhà ông H thấy trong sân nhà ông H to tiếng cãi nhau, nên dừng xe dựng ở ngoài cổng rồi đi bộ vào trong sân nhà ông H để xem có việc gì; khi Th đi vào sân thấy anh Ch, anh Đ đang to tiếng xô đẩy vợ chồng ông H, bà Ph nên Th vào can ngăn thì giữa anh Ch và Th xảy ra to tiếng xô đẩy nhau, lúc này Th nhìn thấy ở góc sân cạnh chân tường gần gốc cây chanh của gia đình ông H có 01 đoạn gậy gỗ có kích thước dài 45cm, đường kính 03cm, Th chạy đến tay phải cầm đoạn gậy gỗ rồi chạy lại về phía anh Ch đứng đối diện, tay phải Th cầm đoạn gậy gỗ dơ lên vụt một nhát theo chiều từ trên xuống dưới, từ phải sang trái trúng vào vùng quai hàm bên phải anh Ch, Th tiếp tục dùng đoạn gậy gỗ vụt 01 nhát vào vùng đầu của anh Ch, rồi vụt gậy gỗ ra sân và đi ra ngoài cổng chỗ để xe mô tô rồi điều khiển xe đi về. Anh Ch bị thương được anh Đ đưa đến Bệnh viện đa khoa Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên cấp cứu, sau đó chuyển đến Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 - Hà Nội điều trị đến ngày 29/02/2024 ra viện.

Ngày 04/3/2024, anh Đặng Đình Quang Ch có đơn đề nghị Công an xã Đào Dương xử lý đối với Chu Văn Th về hành vi đánh gây thương tích cho anh ngày 24/02/2024. Cùng ngày 04/3/2024 ông Chu Văn H giao nộp cho Công an xã Đào Dương quản lý 01 đoạn gậy gỗ mà Th dùng đánh gây thương tích cho anh Ch có kích thước dài 45cm, đường kính 03cm; đến ngày 10/3/2024 Công an xã Đào Dương báo cáo và chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi để giải quyết theo thẩm quyền.

Giấy chứng nhận thương tích số 477/CNTT-BVĐKHH ngày 11/6/2024 của Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên đối với anh Đặng Đình Quang Ch, xác định: Vào viện hồi 18 giờ 52 phút ngày 24/02/2024. Lý do vào viện: Đau chảy máu đầu, hàm mặt sau bị đánh. Tình trạng thương tích lúc vào viện: Vùng

chăm phải có vết thương 03cm chảy máu; cằm phải có vết thương 01cm bờ nham nhở, lộ xương, gãy răng, vết thương môi dưới. Chuẩn đoán gãy xương hàm dưới phải, gãy răng, vết thương cằm phải, cằm phải và môi dưới. Điều trị: băng vết thương, cầm máu, gia đình xin chuyển viện hồi 20 giờ ngày 24/02/2024.

Bản sao Bệnh án số hồ sơ số 24747129 ngày 04/3/2024 của Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 - Hà Nội đối với anh Đặng Đình Quang Ch, xác định: Vào viện hồi 00 giờ 02 phút ngày 25/02/2024. Chuẩn đoán của khoa cấp cứu: Chấn thương hàm mặt: Gãy xương hàm dưới do tác động vật lý giờ 4/Gút. Lý do vào viện: Sưng nề mặt nhiều vùng cằm, há miệng hạn chế, khớp cắn sai. Chuẩn đoán: Gãy xương hàm dưới vùng cằm do bị đánh. Phương pháp điều trị: Phẫu thuật nắn chỉnh kết xương hàm dưới vùng cằm bằng nẹp vít; thuốc: Kháng sinh, giảm đau, giảm nề, vitamin đến 07 giờ ngày 29/02/2024 khỏi, ra viện.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 88/2024/KLTTGT - TTPY & GĐYK ngày 27/6/2024 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa - Sở y tế Hưng Yên đối với anh Đặng Đình Quang Ch, kết luận: Các kết quả chính: 01 sẹo nhỏ vùng cằm phía sau tai phải (tỷ lệ 01%); 01 sẹo nhỏ ngang vùng mép môi dưới phải (tỷ lệ 03%); 01 sẹo nhỏ ngách lợi hàm dưới bên phải (tỷ lệ 01%); mất răng R43 “răng nanh hàm dưới bên phải” (tỷ lệ 02%); gãy xương hàm dưới bên phải “đây là tổn thương mới phẫu thuật đặt nẹp vis xương hàm đang can liền xương nên không đánh giá chức năng há miệng” (tỷ lệ 10%); lung lay răng R41, R42, đổ chân răng R44, trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế không có quy định để áp dụng tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với dạng tổn thương này. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đặng Đình Quang Ch tại thời điểm giám định là 16% (mười sáu phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế hình thành thương tích là do dạng vật tầy cứng và vật cứng có cạnh gây nên. Các thương tích của Đặng Đình Quang Ch có đặc điểm phù hợp với thời điểm xảy ra vụ việc ngày 24/02/2024.

Ngày 04/7/2024 anh Đặng Đình Quang Ch có đơn đề nghị giám định lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 164/KLTTCT -PYQG ngày 17/10/2024 của Viện pháp y Quốc Gia - Bộ Y tế đối với anh Đặng Đình Quang Ch, kết luận: Các kết quả chính: Sẹo vùng cằm phải kích thước nhỏ; sẹo vùng mép môi dưới phải kích thước nhỏ; mất răng R43; gãy thân xương hàm dưới phải đã được nẹp vít, sai khớp cắn và hạn chế há miệng; ngách lợi hiện phục hồi tốt không để lại dấu tích. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT - BHYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Đặng Đình Quang Ch tại thời điểm giám định: Sẹo vùng cằm phải kích thước nhỏ: 01%; sẹo vùng mép môi

dưới phải kích thước nhỏ: 03%; mất răng R43: 02%; gãy thân xương hàm dưới phải đã được nẹp vít, sai khớp cắn và hạn chế há miệng: 21%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 26% (Hai mươi sáu phần trăm), theo phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế: Các thương tích của anh Đặng Đình Quang Ch do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Quá trình điều tra, Chu Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại cơ quan điều tra, Th khai trong quá trình xảy ra xô sát do anh Ch dùng tay nắm Th nhưng Th né được nên Th mới đánh anh Ch; quá trình điều tra không đủ căn cứ chứng minh anh Ch nắm Th; nên không có căn cứ để xử lý đối với anh Ch.

Quá trình điều tra anh Ch còn khai khi Th đi xe mô tô đến thì Th có chở theo 02 người thanh niên không biết tên, địa chỉ ngồi phía sau và trong lúc xảy ra xô sát anh C có hô "*Lôi thẳng trên xe xuống*" (Nghĩa là lôi anh Ch xuống xe ô tô) và Th dùng đoạn gậy kim loại, dạng gậy rút 03 khúc dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 03cm đánh gãy thương tích cho anh Ch, chứ không phải Th dùng đoạn gậy gỗ đánh gãy thương tích cho anh Ch và ngoài Th dùng đoạn gậy kim loại đánh anh Ch, còn có 02 thanh niên đi đến cùng Th nhưng không biết tên, địa chỉ của 02 thanh niên này cũng dùng chân tay đánh anh Ch. Song căn cứ lời khai bị cáo, người liên quan, người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án không có căn cứ chứng minh trong khi xảy ra xô sát anh C có hô "*Lôi thẳng trên xe xuống*" và Th dùng đoạn gậy kim loại đánh gãy thương tích cho anh Ch cũng như không có căn cứ ngoài Th còn có 02 thanh niên dùng chân tay đánh anh Ch.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Đình Quang Ch yêu cầu Chu Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường cho anh các khoản tiền chi phí cấp cứu điều trị thương tích, tiền mất thu nhập ngày công lao động, tiền tổn hại sức khỏe, tinh thần của anh và tiền mất thu nhập ngày công lao động của bà Đinh Thị Oanh (là mẹ đẻ anh) là người chăm sóc anh trong quá trình điều trị thương tích do Th gây ra với tổng số tiền 282.094.700 đồng, nhưng anh Ch chỉ cung cấp được các hóa đơn, chứng từ chi phí điều trị thương tích, còn các khoản chi phí khác anh Ch không cung cấp được hóa đơn, chứng từ.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 18/3/2025 của Tòa án nhân huyện Ân Thi đã quyết định:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a, c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo: Chu Văn Th phạm tội "*Cố ý gây thương tích*"

Xử phạt bị cáo: Chu Văn Th 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 357; Điều 468; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; khoản 1 Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Chu Văn Th phải có trách nhiệm bồi thường các khoản tiền chi phí tổn thất cho gia đình anh Ch tổng số tiền là: 64.812.715 đồng.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, bị cáo Chu Văn Th kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Chu Văn Th giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; công khai xin lỗi bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại anh Đặng Đình Quang Ch chấp nhận lời xin lỗi của bị cáo Chu Văn Th. Về hình phạt đối với bị cáo Th, anh Ch đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật. Đối với quan điểm, đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tại phiên tòa, anh Ch nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xác định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chu Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan; mức hình phạt 03 năm 06 tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm đã quyết định đối bị cáo Th là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận vì bị cáo có nhân thân xấu không đủ điều kiện cho hưởng án treo theo hướng dẫn của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Th, giảm hình phạt cho bị cáo Th từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Chu Văn Th đảm bảo về hình thức và trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Chu Văn Th tiếp tục thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ xác định: Khoảng 18 giờ ngày 24/02/2024, tại gia đình ông Chu Văn H ở thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hưng Yên, Chu Văn Th đã có hành vi dùng 01 đoạn gỗ, kích thước dài

45cm, đường kính 03cm vệt 02 nhát vào vùng quai hàm bên phải và vùng đầu gây thương tích cho anh Ch. Hậu quả làm anh Ch bị thương phải đưa đi cấp cứu điều trị. Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 88/2024/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 27/6/2024 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Hưng Yên kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của anh Đặng Đình Quang Ch tại thời điểm giám định là 16%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày cứng và vật cứng có cạnh gây nên. Ngày 04/7/2024, anh Đặng Đình Quang Ch có đơn đề nghị giám định lại tỷ lệ phần trăm thương tích đối với anh. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 164/KLTTCT-PYQG ngày 17/10/2024 của Viện Pháp y Quốc gia kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Đặng Đình Quang Ch tại thời điểm giám định là 26%. Cơ chế hình thành thương tích là do vật tày có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Bởi hành vi nêu trên nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Chu Văn Th về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Chu Văn Th, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu gồm: đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đơn có xác nhận của chính quyền địa phương; biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã bồi thường số tiền 64.812.000 đồng cho bị hại theo quyết định của bản án sơ thẩm; bị cáo có ông nội là ông Chu văn Nhón được chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên tặng Bằng khen vì đã có thành tích tham gia cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do bị cáo xuất trình thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Đối với kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, xét thấy: Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Ngày 03/10/2023, bị Công an huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên xử phạt vi phạm hành chính về hành vi cố ý gây thương tích nên không đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận.

[4]. Án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chu Văn Th, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2025/HSST ngày 18/3/2025 của Tòa án nhân huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Văn Th 02 năm 06 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Chu Văn Th đã nộp bồi thường cho anh Đặng Đình Quang Ch tổng số tiền 64.812.000 đồng (*Sáu mươi tư triệu tám trăm mười hai nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0000752 ngày 16/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

3. Về án phí: Bị cáo Chu Văn Th không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận bị cáo Chu Văn Th đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0000753 ngày 16/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Phòng HSNV - CA tỉnh Hưng Yên;
- TAND, VKSND huyện Ân Thi;
- Chi cục THA dân sự huyện Ân Thi;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HC; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trung Kiên